

KẾ HOẠCH TRONG VẬN HÀNH CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ TIỀN TỆ TẠI VIỆT NAM*

Planning in fiscal and monetary policy implementation in Vietnam

LÝ ĐẠI HÙNG

Bài viết phân tích đặc điểm kế hoạch trong vận hành chính sách tài khóa và tiền tệ tại Việt Nam bằng mô hình vector tự hồi quy với độ dao động thay đổi theo thời gian (SV-BSVAR) và dữ liệu từ quý I-2014 đến quý III-2024. Các bằng chứng thực nghiệm giúp làm rõ cơ chế tác động của vận hành chính sách tài khóa và tiền tệ theo kế hoạch đối với việc đạt được và duy trì mục tiêu về sản lượng và lạm phát. Đối với sản lượng, kế hoạch tài khóa phát huy hiệu lực cao hơn so với kế hoạch tiền tệ, còn đối với lạm phát, kế hoạch tài khóa lại có hiệu lực thấp hơn so với kế hoạch tiền tệ; kế hoạch tiền tệ lại giữ vai trò quan trọng hơn so với kế hoạch tài khóa trong giải thích sự thay đổi của cả tổng sản lượng và lạm phát trong tương lai.

Từ khóa: kế hoạch, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, Việt Nam.

The article analyzes the planning characteristic in the fiscal and monetary policy implementation in Vietnam, using a vector autoregressive models with stochastic volatility (SV-BSVAR) and a time-series data sample from QI-2014 to QIII-2024. The empirical evidence clarifies the mechanism that the planning in fiscal and monetary policy affect the achievement and maintainance of the targets on output and inflation. For the output, the fiscal planning is more effective than the monetary one, but for the inflation, the fiscal planning is less effective than the monetary one; the monetary planning plays a more important role than fiscal planning in explaining changes in future output and inflation.

Keywords: planning, fiscal policy, monetary policy, Vietnam.

1. Giới thiệu

Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công và vốn tín dụng ngân hàng đều đã chậm lại ngay từ các tháng đầu năm 2024. Trong chín tháng đầu năm 2024, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công chỉ đạt 55,7% so với kế hoạch (thấp nhất kể từ năm 2021); tốc độ tăng trưởng dư nợ tín dụng đạt 8,53% so với cuối năm 2023, thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu 15% của năm 2024 (Tổng cục Thống kê, 2024); cả năm 2024 cũng không khả quan. Xu hướng trong giai đoạn 2021 - 2023 là vốn đầu tư công luôn thấp hơn

90% kế hoạch cả năm và vốn tín dụng ngân hàng luôn có tăng trưởng thấp hơn 13% so với cuối năm trước.

Việc chậm trễ so với kế hoạch gây quan ngại về khả năng đạt được các chỉ tiêu về kinh tế vĩ mô, điển hình gồm tốc độ tăng trưởng kinh tế và tỷ lệ lạm phát. Nhưng khả năng này ở mức cao hay thấp thì chưa rõ

Lý Đại Hùng, TS., Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới.
* Bài viết là sản phẩm của đề tài cấp Bộ “Báo cáo Kinh tế Việt Nam 2025” do TS. Phạm Anh Tuấn chủ nhiệm, Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới chủ trì.